

Số: 201/BC-HĐND

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới trước và sau Kỳ họp thứ ba (HĐND tỉnh Thái Nguyên), Kỳ họp thứ ba mươi (HĐND tỉnh Bắc Kạn); các ý kiến, kiến nghị tại Nghị quyết số 280/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 của HĐND tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo số 124/BC-HĐND ngày 21/6/2025 của Thường trực HĐND tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Chương trình công tác năm 2025, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (HĐND) đã ban hành Kế hoạch số 140/KH-HĐND ngày 03/10/2025 về việc giám sát kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới trước và sau Kỳ họp thứ ba (HĐND tỉnh Thái Nguyên), Kỳ họp thứ ba mươi (HĐND tỉnh Bắc Kạn); các ý kiến, kiến nghị tại Nghị quyết số 280/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 của HĐND tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo số 124/BC-HĐND ngày 21/6/2025 của Thường trực HĐND tỉnh Bắc Kạn; kết quả thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh và các Ban của HĐND tỉnh.

Ngày 13/11/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND) đã có Báo cáo số 192/BC-UBND về kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri theo Kế hoạch của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Sau khi xem xét Báo cáo số 192/BC-UBND của UBND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Cụ thể như sau:

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, phạm vi quản lý được mở rộng, số lượng các ý kiến, kiến nghị của cử tri tăng lên; nội dung kiến nghị ngày càng đa dạng, đặt ra yêu cầu cao hơn đối với công tác tiếp nhận, xử lý và giải quyết ý kiến, kiến nghị. Trước tình hình đó, ngay sau khi nhận được Báo cáo tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới trước và sau Kỳ họp thứ ba (HĐND tỉnh Thái Nguyên), Kỳ họp thứ ba mươi (HĐND tỉnh Bắc Kạn); các ý kiến, kiến nghị tại Nghị quyết số 280/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 của HĐND tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo số 124/BC-HĐND ngày 21/6/2025 của Thường trực HĐND tỉnh Bắc Kạn, UBND tỉnh đã chủ động ban hành các văn bản giao nhiệm vụ cụ thể cho từng sở, ngành, đơn vị và Tổ công tác chỉ đạo giải quyết kiến nghị của cử tri; yêu cầu thủ trưởng các cơ quan tiến hành rà soát, kiểm tra, phân loại, thống nhất phương án xử lý; xác định rõ lộ trình, tiến độ và trách nhiệm trong việc giải quyết dứt điểm các nội dung thuộc thẩm quyền.

Qua giám sát cho thấy, công tác tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri được UBND tỉnh và các cơ quan, địa phương thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. UBND tỉnh đã tiếp thu, giải quyết và trả lời 100% ý kiến, kiến nghị; các nội dung cơ bản được trả lời đầy đủ, đúng trọng tâm, có phương án, thời gian giải quyết cụ thể. Đối với những ý kiến, kiến nghị phức tạp, kéo dài hoặc phát sinh vướng mắc do chưa đồng bộ chính sách giữa 2 tỉnh trước khi họp nhất, UBND tỉnh đã quan tâm, chỉ đạo giải quyết từng bước với lộ trình phù hợp, bước đầu mang lại kết quả tích cực, cơ bản đáp ứng được nguyện vọng của cử tri. Các sở, ban, ngành tiếp tục nâng cao tinh thần trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ trong quá trình rà soát, giải quyết ý kiến, kiến nghị các thuộc thẩm quyền, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giải quyết kiến nghị của cử tri.

Kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị được đăng tải công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng và được báo cáo trực tiếp với cử tri thông qua các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh.

II. Kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri

Theo báo cáo, tổng số ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới trước và sau Kỳ họp thứ ba (HĐND tỉnh Thái Nguyên), Kỳ họp thứ ba mươi (HĐND tỉnh Bắc Kạn); các ý kiến, kiến nghị tại Nghị quyết số 280/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 của HĐND tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo số 124/BC-HĐND ngày 21/6/2025 của Thường trực HĐND tỉnh Bắc Kạn là 243 ý kiến, kiến nghị.

Trong quá trình giải quyết, UBND tỉnh xác định trong tổng số 243 ý kiến, kiến nghị, có 189 ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh; 14 ý kiến thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan khác; 40 ý kiến thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã. Sau khi nghiên cứu báo cáo và các văn bản về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, Đoàn giám sát xác định tổng số ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh là 193 ý kiến; ý kiến thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã là 34 ý kiến¹. Kết quả giải quyết cụ thể như sau:

¹ Đề nghị chuyên 06 ý kiến, kiến nghị UBND tỉnh phân loại thuộc thẩm quyền cấp xã sang thẩm quyền giải quyết của tỉnh gồm: (1) Cử tri phường Bá Xuyên phản ánh tình trạng xói lở nghiêm trọng bờ sông Công tại Tổ dân phố Chung Na do hoạt động khai thác cát, sỏi của một doanh nghiệp tư nhân. Cử tri đề nghị tỉnh kiểm tra hoạt động khai thác và đánh giá tác động của việc khai thác đến dòng chảy, chất lượng nguồn nước; (2) Cử tri phường Gia Sàng đề nghị tỉnh quan tâm, chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 22 hộ dân tại Khu dân cư APEC phường Gia Sàng đã xây nhà ở từ năm 2012; (3) Cử tri Hoàng Văn Hành, thôn Nà Phai, xã Nghiên Loan, huyện Pác Nặm phản ánh tuyến đường huyện từ thôn Nà Phai, xã Nghiên Loan qua thôn Bản Cầm, xã Cổ Linh có nhiều đoạn bị sạt lở do ảnh hưởng của bão số 3 và mưa lũ sau bão nên gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông. Cử tri đề nghị cơ quan chức năng xem xét kiểm tra, khắc phục các điểm sạt lở tại tuyến đường; (4) Cử tri Ma Thị Năm, xã Đông Lạc đề nghị tỉnh sớm bố trí kinh phí xây dựng mương thoát nước sau hạ lưu cống Quốc lộ 3C (ĐT.254) trong năm để khắc phục tình trạng ngập khi mưa lớn, ảnh hưởng đến các thôn Thôm Phả và Nà Dầu và đảm bảo sản xuất cho người dân; (5) Cử tri xã Hà Thượng, huyện Đại Từ phản ánh hiện tại nguồn nước sinh hoạt đang bị ô nhiễm, nhân dân muốn có nước sinh hoạt phải đi mua nước về dùng. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng, xem xét di chuyển các hộ dân ra khỏi vùng ảnh hưởng. Trong thời gian chưa di chuyển đề nghị tỉnh có biện pháp hỗ trợ; (6) Cử tri xã Thanh Mai đề nghị tỉnh: Quan tâm, chỉ đạo giải quyết một số vấn đề liên quan đến việc triển khai thực hiện Dự án tuyến đường cao tốc Chợ Mới - Bắc Kạn, cụ thể như sau: (1) Thực hiện việc cắm mốc đối với diện tích đất trồng lúa bị thu hồi để người dân yên tâm canh tác sản xuất; (2) Chỉ đạo các cơ quan liên

1. Nhóm ý kiến, kiến nghị đã giải quyết xong

UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo và giải quyết xong **27/193** ý kiến, kiến nghị của cử tri, chiếm tỷ lệ 13,99%. Trong đó, một số ý kiến, kiến nghị về chế độ, chính sách đã được xem xét, giải quyết đầy đủ; một số công trình, dự án dân sinh, hệ thống kênh mương và hạ tầng giao thông đã được bố trí kinh phí để triển khai; đồng thời, một số ý kiến liên quan đến hạ tầng điện, an toàn lưới điện, viễn thông và các hạ tầng kỹ thuật thiết yếu khác đã được xử lý kịp thời (*Phụ lục số 01 kèm theo*).

2. Nhóm ý kiến, kiến nghị giải trình, thông tin với cử tri

Ủy ban nhân dân tỉnh đã xem xét, giải trình và thông tin với cử tri **107/193** ý kiến, kiến nghị, chiếm tỷ lệ 55,44%. Đây là những kiến nghị có nội dung liên quan đến việc đề nghị đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo các công trình dân sinh, trụ sở làm việc, hạ tầng giao thông nhưng chưa bố trí được kinh phí để thực hiện; những kiến nghị liên quan đến các dự án khu đô thị, khu dân cư đang được cơ quan chức năng rà soát, kiểm tra, thanh tra, tháo gỡ khó khăn; một số kiến nghị về chế độ, chính sách hỗ trợ cán bộ, giáo viên, người hoạt động không chuyên trách cấp xã đã được trả lời, cung cấp thông tin với cử tri; nhiều kiến nghị chưa đủ căn cứ pháp lý hoặc nguồn lực để triển khai thực hiện (*Phụ lục số 02 kèm theo*).

3. Nhóm ý kiến, kiến nghị đang giải quyết

UBND tỉnh đang chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiên cứu, giải quyết **59/193** ý kiến, kiến nghị của cử tri, chiếm tỷ lệ 30,57% (*Phụ lục số 03 kèm theo*). Đây là những vấn đề liên quan đến các lĩnh vực cần thời gian để xem xét, thẩm định, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục theo quy định; các nội dung phải tiếp tục đánh giá hiện trạng, khảo sát thực tế trước khi đề xuất phương án xử lý; một số kiến nghị liên quan đến công tác phối hợp của nhiều cấp, nhiều ngành nên cần sự phối hợp để thống nhất hướng giải quyết; một số nội dung phụ thuộc vào tiến độ triển khai dự án, nguồn lực đầu tư hoặc các chương trình, đề án đang trong quá trình xây dựng, hoàn thiện.

quan trong quá trình thực hiện Dự án quan tâm thu hồi hết những phần diện tích đất còn lại nhỏ, hẹp, không canh tác được; (3) Có cơ chế ưu tiên miễn phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các hộ dân bị thu hồi đất để thực hiện Dự án; (4) Thông tin rõ về việc giảm trừ khi thanh toán các khoản hỗ trợ trong thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng; (5) Nghiên cứu xem xét nâng mức giá bồi thường các loại đất, cây cối hoa màu và các công trình, tài sản trên đất của người dân thuộc xã Thanh Mai và Thanh Vận (cũ) khi bị thu hồi; (6) Đề nghị hỗ trợ chi phí di dời nhà ở và tài sản trên đất.

Góp 04 ý kiến tại Báo cáo của tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Bắc Kạn thành 02 ý kiến do trùng lặp ((1) Cử tri xã Yên Thịnh đề nghị tỉnh xem xét, chỉ đạo và có giải pháp đối với việc xử lý chất thải của Chi nhánh Công ty Kim loại màu hiện đang gây ảnh hưởng đến diện tích đất canh tác của một số hộ dân; (2) Bố trí kinh phí để sửa chữa Tuyến mương từ tổ 12 đến tổ 17 thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn (nay là xã Chợ Đồn) và tuyến mương dọc tuyến mương dọc tuyến đường nội thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn (nay là xã Chợ Đồn).

III. Hạn chế và nguyên nhân

1. Hạn chế

- Việc tổng hợp, phân loại, xác định thẩm quyền và giao nhiệm vụ giải quyết đối với một số ý kiến, kiến nghị của cử tri có nội dung chưa chính xác², chưa sát với thực tế³, có nội dung ý kiến còn trùng lặp⁴.

- Tiến độ giải quyết một số ý kiến, kiến nghị còn chậm, nhất là đối với các kiến nghị đã kéo dài qua nhiều kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh liên quan đến thực hiện các dự án đầu tư, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, vấn đề ô nhiễm môi trường, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất⁵.

- Việc trả lời kết quả giải quyết có nội dung chưa đầy đủ, chưa xác định rõ lộ trình, thời gian giải quyết và chưa có phương án giải quyết cụ thể⁶; có nội dung trả lời chưa chính xác với kết quả thực tế⁷.

² Thẩm quyền giải quyết của tỉnh có 11 ý kiến; thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã có 06 ý kiến.

³ (1) Cử tri xóm Tân Lập, phường Linh Sơn đề nghị không sử dụng công tơ nhiều biểu giá đối với các trạm bơm thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp (*Qua khảo sát nhận thấy, tại xóm Tân Lập không có trường hợp nào sử dụng công tơ nhiều biểu giá và không có trạm bơm thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp*); (2) Cử tri xã Phú Bình đề nghị tỉnh quan tâm, xem xét đầu tư xây dựng, nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT269C đoạn từ ngã ba Cầu Mây đi xã Bảo Lý (cũ) có mật độ người tham gia giao thông lớn nhưng hiện nay mặt đường nhỏ hẹp, xuống cấp, nhiều vị trí bị sạt lở (*Qua khảo sát nhận thấy, tuyến đường có lưu lượng phương tiện lưu thông khá lớn vào giờ cao điểm, hiện phía bên phải tuyến đường giáp với kênh đào nhưng chưa được lắp hộ lan tôn sông, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn nhưng chưa cấp thiết phải đầu tư nâng cấp*); (3) Cử tri thị trấn Chợ Chu, huyện Định Hóa đề nghị tỉnh kiểm tra và có kế hoạch xây kè chống sạt lở taluy dương đi tích lịch sử Cảng Chợ Chu (đoạn giáp ranh tuyến đường tổ dân phố Trung Kiên) (*Qua khảo sát cho thấy, Theo quyết định phê duyệt dự án, quy mô đầu tư chỉ có hạng mục kè ranh giới di tích, không có hạng mục kè chống sạt lở taluy dương; phần taluy có nguy cơ sạt lở do độ chênh lệch giữa đường lên khu di tích với mặt đường lớn (từ 8-11m); khi xảy ra mưa lớn, gây mất an toàn cho một số hộ dân sinh sống sát chân kè*); (4) Về việc hỗ trợ xây dựng khu tái định cư cho 20 hộ dân thuộc thôn Phiêng Khảm nằm ở khu vực có nguy cơ sạt lở, lũ quét (*Qua khảo sát, Thôn Phiêng Khảm, xã Thượng Minh hiện có 20 hộ dân trong vùng nguy cơ sạt lở, lũ quét (04 hộ nguy cơ cao). Lũ quét ngày 18/5/2025 đã cuốn trôi cầu dân sinh, công trình nước sạch bị hư hỏng, ảnh hưởng đến 140 hộ không có nước sạch sử dụng; tại điểm trường Mầm non Phiêng Phàng và khu vực lân cận xuất hiện các vết nứt có chiều dài khoảng 5->10m; độ rộng 0,3 - 1cm, có đoạn rộng 10cm; phạm vi trải dài khoảng 50m, chạy qua đất của một số hộ dân đang sinh sống; qua khảo sát 04 hộ dân có nguy cơ cao bị ảnh hưởng chưa được đi đòi bồi thường*).

⁴ Cử tri xã Yên Thịnh đề nghị tỉnh xem xét, chỉ đạo và có giải pháp đối với việc xử lý chất thải của Chi nhánh Công ty Kim loại màu hiện đang gây ảnh hưởng đến diện tích đất canh tác của một số hộ dân (Trùng với ý kiến thứ 8, Phụ lục 04 đang giải quyết).

Bổ trí kinh phí để sửa chữa Tuyến mương từ tổ 12 đến tổ 17 thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn (nay là xã Chợ Đồn) và tuyến mương dọc tuyến mương dọc tuyến đường nội thị thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn (nay là xã Chợ Đồn). (Trang 13, 15 phụ lục 04, đang giải quyết).

⁵ Vấn đề ô nhiễm môi trường trong quá trình xử lý rác thải của Công ty Môi trường Việt Xuân Mới và Công ty Môi trường Thái Nguyên; tình trạng ngập úng khu vực xóm Tân Bình do ảnh hưởng của việc mở rộng bãi đổ thải của Mỏ than Khánh Hòa - Công ty than Khánh Hòa; bồi thường giải phóng mặt bằng dự án Khu B Khu Công nghiệp Diềm Thụy do Công ty Cổ phần APEC làm chủ đầu tư; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Khu dân cư APEC phường Gia Sàng đã xây nhà ở từ năm 2012; việc hoàn thiện hạ tầng khu đô thị số 5, thị trấn Hương Sơn (cũ); cắm mốc địa giới hồ Kim Đình thuộc xã Tân Kim, hồ Trại Gạo thuộc xã Tân Hòa;

⁶ Việc hỗ trợ, thay thế cột điện bị gãy, đổ do ảnh hưởng của cơn bão số 3 đối với cử tri tại Tiểu khu Bản Súng, thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn (nay là xã Ngân Sơn); ý kiến về việc chỉ đạo đơn vị thi công tuyến đường Bắc Kạn - Hồ Ba Bể đặt cống ở khu vực Slam Kha, thôn Nà Pài đoạn khu vực vườn rừng gia đình ông Nguyễn Văn Tịch; Quan tâm, chỉ đạo giải quyết một số vấn đề liên quan đến việc triển khai thực hiện Dự án tuyến đường cao tốc Chợ Mới - Bắc Kạn trên địa bàn xã Thanh Mai, cụ thể như sau: (1) Thực hiện việc cắm mốc đối với diện tích đất trồng lúa bị thu hồi để người dân yên tâm canh tác sản xuất; (2) Chỉ đạo các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện Dự án quan tâm thu hồi hết những phần diện tích đất còn lại nhỏ, hẹp, không canh tác được; (3) Có cơ chế ưu tiên miễn phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các hộ dân bị thu hồi đất để thực hiện Dự án; (4). Thông tin rõ về việc giảm trừ khi thanh toán các khoản hỗ trợ trong thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng; (5) Nghiên cứu xem xét nâng mức giá bồi thường các loại đất, cây cối hoa màu và các công trình, tài sản trên đất của người dân thuộc xã Thanh Mai và Thanh Vận (cũ) khi bị thu hồi;...

⁷ Khắc phục kéo dài phần hạ lưu của 5 công trên mương thủy lợi Vằng Bó do thi công tuyến đường thành phố Bắc Kạn - hồ Ba Bể (*Qua khảo sát, đơn vị thi công tuyến đường chưa thực hiện khắc phục, kéo dài phần hạ lưu của 5 công trên*

- Có ý kiến, kiến nghị liên quan đến khắc phục sự cố môi trường quốc gia⁸ và sạt lở⁹ đang đe dọa trực tiếp, có khả năng ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, sinh hoạt và sản xuất của nhân dân; tuy nhiên, việc xem xét, đưa ra phương án xử lý đối với các vấn đề này còn chậm, làm gia tăng rủi ro và nguy cơ mất an toàn nếu không được khắc phục kịp thời.

- Công tác thông tin, tuyên truyền của một số địa phương còn có những hạn chế nhất định; có những nội dung đã giải quyết xong hoặc giải trình thông tin tới cử tri nhưng cử tri chưa đồng thuận nên vẫn tiếp tục kiến nghị¹⁰.

2. Nguyên nhân

- Công tác phối hợp giữa Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã và trong việc rà soát, tổng hợp các ý kiến, kiến nghị chưa chặt chẽ, chưa rõ thẩm quyền giải quyết; có nội dung ý kiến, kiến nghị xác định chưa chính xác tên, địa điểm¹¹.

- Nhiều ý kiến, kiến nghị của cử tri liên quan đến nguồn lực, kinh phí đầu tư, tuy nhiên, khả năng cân đối ngân sách của tỉnh chưa đáp ứng được nhu cầu đầu tư;

- Nhiều ý kiến đề nghị đầu tư, nâng cấp hạ tầng kinh tế - xã hội, bố trí kinh phí nên cần có lộ trình, thời gian, nguồn lực để thực hiện. Một số kiến nghị về vấn đề ô nhiễm môi trường và khắc phục sự cố môi trường cần có quá trình kiểm tra, thanh tra, theo dõi mới có thể xử lý, khắc phục; một số kiến nghị về môi trường kéo dài, sau khi xử lý xong vẫn tiếp tục xảy ra vi phạm, cần có sự giám sát thường xuyên và chặt chẽ.

- Một số kiến nghị thuộc thẩm quyền cấp xã liên quan đến đầu tư, sửa chữa các công trình, dự án, tuy nhiên nguồn lực còn chưa đáp ứng, các địa phương đề nghị tỉnh quan tâm, hỗ trợ bổ sung kinh phí để thực hiện kịp thời.

muong thuy lợi Vàng Bó); xem xét, sửa chữa các điểm hư hỏng trên tuyến đường tỉnh lộ 259 đi qua địa bàn xã Thanh Vân (nay là xã Thanh Mai) (Qua khảo sát, các vị trí hư hỏng trên tuyến đường chưa được Sở Giao thông Vận tải bố trí kinh phí, sửa chữa như nội dung trả lời đã giải quyết xong của UBND tỉnh; hiện trạng tuyến đường có nhiều đoạn bị hư hỏng, xuống cấp do có nhiều xe tải trọng lớn vận chuyển vật liệu phục vụ thi công tuyến đường cao tốc Chợ Mới - Bắc Kạn.)

⁸ Việc xử lý ảnh hưởng của sự cố sạt lở đập hồ chứa quặng đười (hồ 1) mỏ kẽm chì Chợ Đền - Xã Yên Thịnh của Chi nhánh Kim loại màu Bắc Kạn - TMC xảy ra trong cơn bão Yagi vào ngày 09/9/2024 (Qua khảo sát, đến ngày 31/10/2025, Công ty mới hoàn thiện kế hoạch phục hồi môi trường và gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 4145/TMC-ATMT (chậm so với biên bản làm việc giữa Cục Môi trường và công ty phải hoàn thành xong trước 15/10/2025). Đến nay Bộ Nông nghiệp và Môi trường chưa công bố kết quả phân tích mẫu môi trường (đất, nước, không khí) để tiến hành các giải pháp khắc phục ô nhiễm; tiến độ thực hiện công tác phục hồi môi trường còn chậm.)

⁹ Cử tri đề nghị xây dựng kè sông Cầu nhằm ngăn chặn sạt lở, bảo vệ đất đai, tài sản và ổn định lâu dài đời sống nhân dân tại một số khu vực bị ảnh hưởng như 06 xóm thuộc xã Xuân Phương (cũ) gồm: Thi Đua, Quang Trung, Hòa Bình, Thăng Lợi, Đoàn Kết và Hạnh Phúc, đoạn từ dốc Đình Đại lễ đến công 3 thuộc địa phận xóm Đồng Áng, đoạn từ xóm Soi 3 đến cầu Xuân Phương (Qua khảo sát thực tế tại các khu vực xảy ra sạt lở bờ sông Cầu: Xóm Đồng Áng (Bảo Lý cũ): Đoạn khoảng 500m bị sạt lở nghiêm trọng, trong đó 350m đặc biệt nguy hiểm, ăn sâu sát mép đường bê tông, tạo nhiều hầm hãm ếch. Ảnh hưởng trực tiếp đến 67 hộ/305 nhân khẩu, trong đó 15 hộ chịu tác động trực tiếp. Dự án kè chống sạt lở tại khu vực này là cấp bách, cần sớm bố trí vốn để triển khai nhằm bảo vệ đường dân sinh và đảm bảo an toàn cho người dân; 06 xóm thuộc xã Xuân Phương (cũ): Một số vị trí ven sông xuất hiện sạt lở tại soi bãi, bờ tre, mức độ ảnh hưởng chưa lớn, có 01 hộ bị tác động trực tiếp; Xóm Soi 3 (Úc Kỳ cũ): Đoạn dài khoảng 500m có sạt lở mức độ tương đối lớn, tiềm ẩn nguy cơ cao. Có 03 hộ sống sát khu vực sạt lở, cần theo dõi chặt chẽ và sớm xử lý để đảm bảo an toàn).

¹⁰ Bố trí kinh phí để sửa chữa Tuyến đường từ tổ 12 đến tổ 17 thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn (nay là xã Chợ Đồn) và tuyến đường dọc tuyến đường nội thị thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn (nay là xã Chợ Đồn);

¹¹ Về việc hỗ trợ xây dựng khu tái định cư cho 20 hộ dân thuộc thôn Phiêng Khăm nằm ở khu vực có nguy cơ sạt lở, lũ quét (Qua đối chiếu với UBND xã Thượng Minh, tên địa điểm theo ý kiến của cử tri là thôn Phiêng Phàng); việc tổ chức khai thác mỏ đá tại thôn Khuân Bang, xã Như Cồ có nguy cơ tác động ảnh hưởng đến điểm di lịch cộng đồng Khuân Bang (Qua khảo sát, không có mỏ đá mà có mỏ đất sét Khuân Bang);

- Một số kiến nghị của cử tri liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành và lĩnh vực; trong quá trình triển khai thực tế còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, dẫn đến việc xem xét, giải quyết và trả lời trong thời gian ngắn giữa hai kỳ họp chưa thực sự kịp thời và đầy đủ.

- Một số ý kiến, kiến nghị liên quan đến cơ chế, chính sách và trách nhiệm thuộc thẩm quyền của các cơ quan Trung ương, do vậy Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, kiến nghị với cấp có thẩm quyền để có giải pháp phối hợp tháo gỡ, giải quyết.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Hội đồng nhân dân tỉnh

Đề nghị xem xét, ban hành Nghị quyết về kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới trước và sau Kỳ họp thứ ba (HĐND tỉnh Thái Nguyên), Kỳ họp thứ ba mươi (HĐND tỉnh Bắc Kạn); các ý kiến, kiến nghị tại Nghị quyết số 280/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 của HĐND tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo số 124/BC-HĐND ngày 21/6/2025 của Thường trực HĐND tỉnh Bắc Kạn.

2. Đối với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện giám sát thường xuyên đối với việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

- Chỉ đạo các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã trong việc tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh đảm bảo đầy đủ, chính xác, đúng thẩm quyền; chỉ đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh nâng cao trách nhiệm trong việc xây dựng báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri do các địa phương gửi về đảm bảo chính xác, đầy đủ, tránh trùng lặp, đúng thẩm quyền.

3. Đối với các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri. Thường xuyên theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị để thông tin đến cử tri tại địa phương. Đối với những nội dung giải quyết chưa đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của cử tri, kịp thời kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.

- Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri đảm bảo đầy đủ, chính xác về nội dung, đúng thẩm quyền để tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan chức năng trong việc xem xét, giải quyết và trả lời, thông tin đến cử tri. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc ghi nhận, tổng hợp và phản hồi, thông tin về kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri, góp phần nâng cao hiệu quả, tính minh bạch và kịp thời trong công tác tiếp nhận phản ánh của cử tri.

- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường công tác giám sát, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của các cơ quan có thẩm quyền; thông tin, tuyên truyền về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri; chủ động báo cáo với cử tri tại các hội nghị tiếp xúc cử tri về kết quả giải quyết, đồng thời nắm bắt, tiếp thu đầy đủ các ý kiến, kiến nghị để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

4. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

4.1. Tiếp tục phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri theo đúng quy định, đúng thẩm quyền, không để tồn đọng, kéo dài.

4.2. Xây dựng và triển khai đồng bộ các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030 nhằm bảo đảm tăng trưởng bền vững, thu hút đầu tư, nâng cao hiệu quả quản lý và khai thác các nguồn lực; đồng thời triển khai các giải pháp trọng tâm, đột phá để tăng thu ngân sách, góp phần giải quyết, đáp ứng nguyện vọng chính đáng của cử tri và thúc đẩy phát triển toàn diện của tỉnh.

4.3. Thường xuyên rà soát tiến độ giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri để kịp thời chỉ đạo, đôn đốc, xử lý những vướng mắc phát sinh. Tập trung chỉ đạo, giải quyết 59 ý kiến, kiến nghị của cử tri đang trong quá trình giải quyết, nhất là các ý kiến, kiến nghị nêu tại Nghị quyết số 280/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 của HĐND tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo số 124/BC-HĐND ngày 21/6/2025 của Thường trực HĐND tỉnh Bắc Kạn và các ý kiến, kiến nghị kéo dài qua nhiều kỳ họp.

4.4. Đối với các nhóm lĩnh vực phát sinh nhiều ý kiến, kiến nghị của cử tri như quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường, quản lý dự án đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách, việc bố trí tái định cư, bồi thường giải phóng mặt bằng, đề nghị UBND tỉnh:

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước toàn diện trên các lĩnh vực; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực thi nhiệm vụ, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế; chủ động rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các quy định pháp luật, nhất là đối với các thủ tục về đất đai, đầu tư, môi trường, bồi thường, tái định cư; đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý, cung cấp thông tin minh bạch, kịp thời để hạn chế phát sinh kiến nghị; tiếp tục phối hợp chặt chẽ trong việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về kết quả giải quyết, tạo sự đồng thuận cao của cử tri và Nhân dân trong tỉnh.

- Đối với các ý kiến, kiến nghị của cử tri về đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo các công trình giao thông, di tích lịch sử văn hóa¹², đề nghị UBND tỉnh đánh giá, xác định mức độ ưu tiên để sớm bố trí kinh phí thực hiện trong giai đoạn

¹² Nâng cấp, tu sửa tuyến đường ĐT269D (đoạn từ Linh Nham đến Đèo Nhâu); mở rộng ngã ba đường ĐT258 giao với đường ĐT279; đầu tư nâng cấp và cải tạo tuyến đường từ Ngã 3 Na Pi xã Liêm Thủy đi sang thôn Tân Lập, xã Sáng Mộc; nâng cấp tuyến đường xã Nghĩa Tá - Trí Phú, tỉnh Tuyên Quang; sửa chữa, nâng cấp tuyến đường 259 (đoạn từ cầu Sáu Hai vào thôn Cao Thanh, xã Nông Hạ); sửa chữa, tu bổ Chùa Vẽ (tại xóm Đầm 1 và Đầm 2) xã Phú Bình; xây kè chống sạt lở taluy dương di tích lịch sử Căng Chờ Chu (đoạn giáp ranh tuyến đường tổ dân phố Trung Kiên);...

2026 - 2030, đáp ứng nguyện vọng chính đáng của cử tri. Trong khi chưa bố trí được nguồn lực, chỉ đạo các địa phương, các ngành liên quan có biện pháp khắc phục tạm thời, đảm bảo an toàn trong sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân.

4.5. Chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra thường xuyên, đột xuất đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, các trang trại chăn nuôi trên địa bàn tỉnh gây ô nhiễm môi trường hoặc tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; yêu cầu các cơ sở thực hiện công tác bảo vệ môi trường, kiểm soát và có biện pháp bảo vệ môi trường tại khu vực có nguy cơ phát sinh ô nhiễm theo đúng quy định của pháp luật và kiên quyết xử lý vi phạm¹³ (nếu có).

4.6. Đối với những ý kiến, kiến nghị cụ thể

- Chỉ đạo thực hiện rà soát, đánh giá mức độ nguy hiểm của các khu vực (nhất là khu vực miền núi) có nguy cơ bị ảnh hưởng bởi lũ ống, lũ quét, sạt lở cao để có phương án di dời, sơ tán dân kịp thời; xác định các vị trí cần ưu tiên, cấp bách để tổ chức rà soát quy hoạch, bố trí và lồng ghép nguồn vốn xây dựng khu tái định cư tập trung, bảo đảm an toàn và ổn định đời sống nhân dân¹⁴.

- Đối với các kiến nghị liên quan đến xử lý tình trạng sạt lở bờ Sông Cầu, đề nghị UBND tỉnh kịp thời có phương án di dời, bố trí tái định cư cho các hộ dân bị ảnh hưởng trực tiếp; đẩy nhanh tiến độ triển khai, thực hiện Dự án kè chống sạt lở bờ sông Cầu để đảm bảo ổn định đời sống của nhân dân.

- Đối với kiến nghị liên quan đến xây kè chống sạt lở taluy dương di tích lịch sử Cảng Chợ Chu, đề nghị chỉ đạo rà soát tổng thể, đánh giá kỹ lưỡng hiện trạng sạt lở tại khu vực Di tích lịch sử nhà tù (Cảng) Chợ Chu để có giải pháp bảo đảm an toàn cho các hộ dân trong khu vực, vừa giữ gìn cảnh quan, cấu trúc không gian và tính bền vững và phát huy giá trị của Di tích.

- Đối với ý kiến, kiến nghị liên quan đến ứng phó sự cố môi trường¹⁵ đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo sớm hoàn thành việc đánh giá tác động của sự cố đối với môi trường khu vực bị ảnh hưởng để kịp thời có phương án di dời người dân khỏi khu vực ảnh hưởng (nếu có); báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường để sớm ban hành Kế hoạch phục hồi môi trường, đồng thời công khai kết quả quan trắc môi trường, bảo đảm an toàn và ổn định đời sống của người dân; thực hiện giám sát, kiểm tra việc chấp hành Kế hoạch phục hồi môi trường sau khi được phê duyệt.

- Rà soát quy hoạch mỏ, đánh giá toàn diện hiệu quả hoạt động của các mỏ được cấp phép khai thác trên các phương diện kinh tế - xã hội và tác động môi trường; kiên quyết thu hồi giấy phép đối với các mỏ không bảo đảm điều kiện theo quy định, không cấp phép hoạt động khai thác đối với các mỏ có trữ lượng

¹³ Vấn đề ô nhiễm môi trường trong quá trình xử lý rác thải của Công ty Môi trường Việt Xuân Mới và Công ty Môi trường Thái Nguyên; hoạt động chăn nuôi của trang trại lợn tại thôn Bản Quất, xã Như Cốc;

¹⁴ Xây dựng Khu tái định cư cho 20 hộ dân thuộc thôn Phiêng Phàng nằm ở khu vực có nguy cơ sạt lở, lũ quét; xây dựng kè sông Cầu nhằm ngăn chặn sạt lở, bảo vệ đất đai, tài sản và ổn định lâu dài đời sống nhân dân tại một số khu vực bị ảnh hưởng như 06 xóm thuộc xã Xuân Phương (cũ) gồm: Thi Đua, Quang Trung, Hòa Bình, Thắng Lợi, Đoàn Kết và Hạnh Phúc, đoạn từ dốc Đình Đại lễ đến công 3 thuộc địa phận xóm Đồng Ang, đoạn từ xóm Soi 3 đến cầu Xuân Phương;

¹⁵ Sự cố sạt lở đập hồ chứa quặng đèo (hồ 1) mỏ kẽm chi Chợ Điền, xã Yên Thịnh.

nhỏ, không phù hợp quy hoạch. Đồng thời, khẩn trương trình HĐND tỉnh ban hành quy định về trách nhiệm đóng góp kinh phí của các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản nhằm phục vụ đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, các hạng mục bảo vệ môi trường, góp phần giảm áp lực cho nguồn vốn đầu tư công của ngân sách nhà nước và kịp thời giải quyết các kiến nghị chính đáng của cử tri.

- Tăng cường đầu tư hạ tầng viễn thông, nâng cao chất lượng phủ sóng, đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số phục vụ nhu cầu đời sống của người dân; đẩy nhanh tiến độ thực hiện xóa các “vùng lõm sóng” và “trắng sóng”, đảm bảo tiến độ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ đặc biệt tại khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- Tăng cường quản lý nhà nước về điện lực trên địa bàn tỉnh; rà soát quy hoạch điện của tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Bắc Kạn trước khi sắp xếp để bổ sung, hoàn thiện phương án phát triển mạng lưới và định hướng đầu tư các dự án điện đáp ứng nhu cầu thực tiễn; đề xuất các công trình, dự án ưu tiên cho các xóm trắng về điện, chưa được sử dụng điện lưới quốc gia để bảo đảm đồng bộ với quá trình lập và điều chỉnh quy hoạch tỉnh Thái Nguyên. Ưu tiên đầu tư xây dựng điện lưới quốc gia tại các thôn, xóm chưa có điện; nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách thu hút đầu tư phát triển các nguồn điện theo quy hoạch tỉnh (điện gió, điện rác, điện mặt trời) và khuyến khích sử dụng năng lượng sạch; thường xuyên kiểm tra, bảo trì, nâng cấp hệ thống điện nhằm giảm tổn thất và nâng cao chất lượng cung cấp điện.

4.7. Tiếp tục chỉ đạo việc rà soát các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, chính sách hỗ trợ trực tiếp đối với người có công, gia đình chính sách, các chính sách an sinh xã hội, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, nghiên cứu, đề xuất với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh các giải pháp cụ thể để thực hiện đồng bộ, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, đáp ứng nguyện vọng của cử tri.

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới trước và sau Kỳ họp thứ ba (HĐND tỉnh Thái Nguyên), Kỳ họp thứ ba mươi (HĐND tỉnh Bắc Kạn); các ý kiến, kiến nghị tại Nghị quyết số 280/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 của HĐND tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo số 124/BC-HĐND ngày 21/6/2025 của Thường trực HĐND tỉnh Bắc Kạn./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Các đại biểu dự Kỳ họp;
- LĐ VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT. CTHĐND.

TM. THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Đỗ Đức Công

